

Số: /SoNNMT-CCPTNT

Đồng Nai, ngày tháng 10 năm 2025

V/v thực hiện các nội dung chỉ đạo của
UBND tỉnh tại Văn bản số 6625/UBND-
KTN ngày 22/10/2025

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh

Thực hiện Văn bản số 6625/UBND-KTN ngày 22/10/2025 của UBND tỉnh về việc tổng kết 5 năm triển khai thực hiện Đề án nghiên cứu khả thi về phát triển bền vững nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao của Israel trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2025, tầm nhìn 2030; Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo kết quả thực hiện như sau:

1. Đánh giá kết quả thực hiện so với mục tiêu cụ thể giai đoạn đến năm 2025 tại Quyết định số 4000/QĐ-UBND ngày 28/10/2020 của UBND tỉnh Đồng Nai, xác định nguyên nhân các tồn tại hạn chế, rút ra bài học kinh nghiệm trong việc tham mưu lĩnh vực chuyên môn về sau¹

1.1. Kết quả thực hiện so với mục tiêu cụ thể giai đoạn đến năm 2025 tại Quyết định số 4000/QĐ-UBND ngày 28/10/2020 của UBND tỉnh Đồng Nai

Tổ chức triển khai lồng ghép vào Kế hoạch 110/KH-TU ngày 31/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp theo hướng hữu cơ gắn với công nghiệp chế biến và thị trường tiêu thụ sản phẩm trên địa bàn tỉnh đến năm 2025, như sau:

- Tỷ lệ giá trị sản phẩm nông nghiệp chủ lực ứng dụng công nghệ cao đạt 51,27% (giá trị ước đạt 38.424 tỷ đồng), đạt 102,5% mục tiêu đến năm 2025 (KH: 50%).

- Có 436 mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, vượt mục tiêu đến năm 2025.

- Có 328 doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất, kinh doanh. Tuy nhiên, chưa có doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao được UBND tỉnh ban hành quyết định công nhận.

- Tỷ lệ giá trị sản phẩm nông nghiệp chủ lực sản theo quy trình tốt và tương đương đạt 10,91%, đạt 43,64% kế hoạch đến năm 2025.

- Tỷ lệ giá trị sản phẩm nông, lâm, thủy sản được sản xuất theo hình thức hợp tác, liên kết đạt 51,67%.

¹ Báo cáo số 776/BC-TTĐVNN ngày 20/10/2025 của Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp tỉnh về đánh giá Kết quả thực hiện so với mục tiêu cụ thể giai đoạn đến năm 2025 tại Quyết định số 4000/QĐ-UBND ngày 28/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Một số mô hình tiêu biểu: Toàn tỉnh hình thành 419 mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao với 3.735 ha cây trồng, 704 ngàn con heo/năm, 14,5 triệu con gà/năm. Một số mô hình tiêu biểu như:

+ Mô hình chăn nuôi gà của Công ty TNHH Trịnh Đăng quy mô 200.000 gà đẻ thương phẩm, sử dụng hệ thống điều khiển tự động trong khâu: cho ăn, vận chuyển phân, theo dõi nhiệt độ, ánh sáng, phân loại đóng gói trứng; phụ phẩm trong chăn nuôi của trang trại được sản xuất phân hữu cơ và được cấp phép lưu hành tại Việt Nam.

+ Mô hình sản xuất rau, dưa lưới công nghệ cao của Công ty TNHH Đầu tư sản xuất phát triển nông nghiệp WinEco - Chi nhánh tại Đồng Nai với quy mô 83,9 ha, có quy trình kiểm soát chất lượng sản phẩm chặt chẽ và xây dựng được hệ thống tiêu thụ chủ động, ứng dụng nhà kính, hệ thống tưới công nghệ Israel.

+ Mô hình sản xuất dưa lưới và rau các loại của Công ty TNHH Trang trại Việt tại xã Xuân Lộc, diện tích 3 ha với 36 nhà màng; các loại rau, củ quả được trồng trên giá thể, phân hữu cơ vi sinh, hệ thống tưới tự động; sản phẩm được chứng nhận đạt tiêu chuẩn VietGAP, GlobalGAP; sử dụng ong để thụ phấn hoa và diệt trừ sâu hại; sản phẩm dưa lưới đã cấp chứng nhận OCOP 3 sao, cung cấp cho hệ thống siêu thị 60 tấn/tháng.

- Về ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp:

+ Trồng trọt: 100% diện tích trồng mới và tái canh đã sử dụng các giống mới, giống có chất lượng cao, giống xác nhận; ứng dụng hệ thống tưới nước tiết kiệm trên cây trồng với diện tích 59.754 ha, chiếm 31,27% diện tích sản xuất nông nghiệp chủ lực của tỉnh, tăng 2.118 ha so với năm 2021; 10 cơ sở sản xuất giống chuối cấy mô, trong đó 06 cơ sở có phòng nuôi cấy mô với tổng sản lượng khoảng 7,5 triệu cây giống/năm; 4263,5 ha cây trồng chủ lực của tỉnh đạt chứng nhận sản xuất nông nghiệp tốt, tăng 2.628,5 ha so năm 2021; thiết bị bay không người lái phun thuốc đối với diện tích lúa, chuối, sầu riêng được nhiều HTX và THT ứng dụng trong thực hiện dịch vụ về bảo vệ thực vật cho nông dân; 100% diện tích lúa được thu hoạch bằng máy gặt đập liên hợp, ứng dụng máy thu hoạch đối với bắp cây, bắp lấy hạt và đậu các loại; 149 ha cây trồng ứng dụng công nghệ nhà màng, nhà lưới; bước đầu ứng dụng công nghệ Internet vạn vật (IoT), thực hiện giám sát và điều khiển các thông số tiểu khí hậu trồng trọt như nhiệt độ, độ ẩm tương đối của không khí, ánh sáng, dinh dưỡng từ xa bằng điện thoại thông minh hay máy tính.

+ Chăn nuôi: 65% đàn heo, đàn gà được chăn nuôi ứng dụng công nghệ cao (quy mô 1,54 triệu con heo; 13,8 triệu con gà). Khoảng 27,5% trang trại chăn nuôi sử dụng chuồng lạnh; duy trì 04 vùng an toàn dịch bệnh cấp huyện và 44 vùng an toàn dịch bệnh cấp xã đối với bệnh Cúm gia cầm và Newcastle và 09 vùng an toàn dịch bệnh với bệnh dại; 374 cơ sở được công nhận an toàn dịch bệnh còn hiệu lực; 110 trang trại, 03 tổ hợp tác chăn nuôi đạt chứng nhận đạt tiêu chuẩn VietGAHP, cung cấp ra thị trường 86,6 ngàn tấn thịt heo/năm (*chiếm 17,88% sản lượng thịt heo*), 30,38 ngàn tấn thịt gà/năm (*chiếm 19,05% sản*

lượng thịt gà) và 226,73 triệu quả trứng/năm (*chiếm 17,09% sản lượng trứng gà toàn tỉnh*).

+ Thủy sản: mô hình nuôi tôm thẻ chân trắng ứng dụng công nghệ cao (CPF Combine) tại huyện Nhơn Trạch (cũ) tiếp tục được nhân rộng với quy mô 171 ha, tăng 30 ha so với năm 2021 (lợi nhuận bình quân khoảng 600 - 800 triệu đồng/ha/năm), trong đó áp dụng chế phẩm sinh học để kiểm soát các yếu tố môi trường nuôi, hệ thống nano oxy để nuôi siêu thâm canh (mật độ cao), hệ thống xử lý chất thải ao nuôi, kết hợp sử dụng cho ăn bán tự động.

+ Lâm nghiệp: toàn tỉnh có hơn 2.100 ha rừng trồng sản xuất kinh doanh gỗ lớn, 10.666 ha rừng đạt chứng nhận FSC gắn với thực hiện liên kết sản xuất, thu mua, chế biến gỗ, tăng 3.600 ha so với năm 2021; khoảng 200 doanh nghiệp chế biến gỗ sử dụng hệ thống máy điều khiển số độ chính xác cao (máy CNC); 02 cơ sở ứng dụng công nghệ nuôi cấy mô trong sản xuất giống keo lai với quy mô sản xuất 25 triệu cây giống/năm.

- Công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực phục vụ phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao

+ Công tác tập huấn, triển khai các quy định, chính sách về sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ được các cấp, các ngành triển khai với sự tham gia của doanh nghiệp. Trong 05 năm qua, toàn tỉnh đã tổ chức 1.999 lớp tập huấn với 90.299 lượt người tham dự, tổ chức 108 hội nghị, hội thảo chuyên đề với 7.790 lượt người.

+ Phối hợp Công ty Sản xuất Phát triển Nông nghiệp WinEco chuyển giao kỹ thuật sản xuất rau công nghệ cao cho 94 cán bộ quản lý, hợp tác xã, nông dân trong hệ sinh thái của WinEco.

+ Tỷ lệ lao động nông nghiệp tại khu vực nông thôn qua đào tạo đạt 87%, tăng 18,1% so với năm 2021; tỷ lệ này tại các doanh nghiệp nông nghiệp, hợp tác xã nông nghiệp, trang trại ứng dụng công nghệ cao là 100% (38.133 người).

1.2. Một số nguyên nhân không đạt so với mục tiêu cụ thể giai đoạn đến năm 2025 tại Quyết định 4000/QĐ-UBND ngày 28/10/2020 của UBND tỉnh Đồng Nai

- Điều kiện thực hiện mô hình ứng dụng công nghệ cao của Israel là cây trồng phải được trồng mới, thuần. Tuy nhiên, hiện tại nông dân chưa có nhu cầu trồng mới các đối tượng cây trồng này, vì giá bán không cao, không lợi nhuận bằng những loại cây trồng khác (như sầu riêng, bưởi,...); thời gian cho trái lâu (mãng cụt từ 5 – 6 năm). Đa số các hộ nông dân hiện đang chăm sóc và thu hoạch trên diện tích cây trồng sẵn có nên chưa muốn chuyển sang trồng các đối tượng cây trồng khác.

- Hiện vẫn chưa có chính sách đặc thù để hỗ trợ người dân áp dụng đồng bộ công nghệ Israel vào sản xuất trong khi chi phí đầu tư ban đầu cao, nhưng hiệu quả kinh tế không cao so với các ứng dụng khác nên chưa thu hút nông dân tham gia.

- Nguồn nhân lực cho phát triển nông nghiệp công nghệ cao của tỉnh Đồng Nai còn thiếu và yếu, công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu của nền nông nghiệp công nghệ cao, trong đó có những vấn đề từ nguồn kinh phí khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Định mức kinh tế kỹ thuật chưa được ban hành ở cấp trung ương nên khó khăn trong việc xác định chi phí hỗ trợ, triển khai thử nghiệm.

- Chưa có chuyên gia Israel chuyên trách chuyển giao công nghệ cho từng mô hình tại Đồng Nai.

- Việc áp dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp vẫn chưa tuyên truyền, lan tỏa rộng rãi.

- Cơ sở vật chất, kỹ thuật phục vụ cho việc ứng dụng công nghệ sinh học còn thiếu. Đầu tư khoa học công nghệ phát triển sản xuất nông thôn còn thấp, chưa đáp ứng được yêu cầu tầm quan trọng và đóng góp của khu vực nông nghiệp, nông thôn trong quá trình xây dựng, phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh.

1.3. Bài học rút ra từ việc thực hiện Đề án nghiên cứu khả thi về phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao của Israel trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Qua trình triển khai thực hiện Đề án “Nghiên cứu khả thi về phát triển bền vững nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao của Israel trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030” theo Quyết định số 4000/QĐ-UBND ngày 28/10/2020 của UBND tỉnh Đồng Nai, Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp tỉnh đã rút ra một số bài học kinh nghiệm trong công tác tham mưu và tổ chức thực hiện như sau:

Thứ nhất, trước khi xây dựng đề án hoặc mô hình triển khai, cần tổ chức khảo sát, đánh giá toàn diện điều kiện thực tế tại địa phương, năng lực sản xuất của người dân, trình độ tiếp cận công nghệ, khả năng đầu tư và các yếu tố liên quan. Mục tiêu đề ra phải phù hợp với điều kiện thực tiễn, tránh đặt ra các chỉ tiêu quá cao, thiếu cơ sở triển khai.

Thứ hai, cần xây dựng mục tiêu trong các đề án có tính khả thi, đồng bộ với hệ thống giải pháp cụ thể, rõ ràng. Cần xác định lộ trình thực hiện theo từng giai đoạn, có bước đi phù hợp với nguồn lực thực tế của địa phương, tránh dàn trải.

Thứ ba, các mô hình ứng dụng công nghệ cao, đặc biệt là công nghệ nước ngoài, thường đòi hỏi vốn đầu tư lớn và kỹ thuật phức tạp. Vì vậy, Đề án cần đi kèm các chính sách hỗ trợ cụ thể về vốn, tín dụng, ưu đãi đầu tư, đào tạo nhân lực... để tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp tham gia. Đồng thời, cần sớm kiến nghị cấp có thẩm quyền ban hành định mức kinh tế – kỹ thuật phù hợp để làm cơ sở hỗ trợ triển khai.

Thứ tư việc ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất nông nghiệp cần sự thay đổi về tư duy và thói quen sản xuất của người dân. Do đó, công tác tuyên truyền, hướng dẫn, vận động cần được thực hiện thường xuyên, liên tục, thông

qua nhiều hình thức như hội thảo, mô hình trình diễn, tham quan học tập... nhằm tạo sự đồng thuận, chuyển biến nhận thức và hành động trong nhân dân.

Thứ năm, Đề án có tính chất liên ngành, liên lĩnh vực, do đó việc phối hợp giữa các sở, ngành và chính quyền địa phương là yếu tố quyết định hiệu quả triển khai. Cần xác định rõ vai trò, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong từng giai đoạn, đảm bảo tính chủ động, đồng bộ và kịp thời trong thực hiện.

Thứ sáu, cần chú trọng, bố trí đào tạo cán bộ kỹ thuật, khuyến nông; đào tạo tập huấn cho lực lượng nông thôn về nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; đồng thời có chính sách thu hút chuyên gia, kỹ sư có kinh nghiệm trong lĩnh vực công nghệ cao, đặc biệt là các chuyên gia nước ngoài trực tiếp chuyển giao kỹ thuật tại các cơ sở.

Thứ bảy, cần có kế hoạch triển khai, lộ trình và tiến độ rõ ràng, sát với tình hình thực tế. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc kịp thời để đảm bảo tiến độ và chất lượng thực hiện Đề án theo đúng mục tiêu đề ra.

2. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan và địa phương tiếp tục nghiên cứu Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 110/KH-TU ngày 31/12/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Đồng Nai về phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp theo hướng hữu cơ gắn với nông nghiệp chế biến và thị trường tiêu thụ sản phẩm trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 2327/QĐ-UBND ngày 28/9/2023 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt Đề án phát triển sản xuất nông nghiệp hữu cơ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021-2030 và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan, tham mưu đề xuất UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo phát triển bền vững nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và nông nghiệp hữu cơ trên địa bàn tỉnh.

Sở Nông nghiệp và Môi trường đã dự thảo văn bản của UBND tỉnh chỉ đạo về phát triển bền vững nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và nông nghiệp hữu cơ trên địa bàn tỉnh (*dự thảo đính kèm*).

Sở Nông nghiệp và Môi trường kính trình UBND tỉnh xem xét./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc và các PGĐ Sở;
- Văn phòng Sở;
- Lưu: VT, CCPTNT (T.Bình).

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Thị Ánh Tuyết